

Thái Nguyên

Kênh Truyền hình:
Vệ tinh; VTVcab; số mặt đất;
VTVGo; App TNTV;

Kênh Phát thanh:
FM tần số 106,5 MHz; 102,1
MHz; vệ tinh; App TNTV.

Báo điện tử:
<https://baothainguyen.vn>
App: baothainguyen

Truy cập thông tin
trên các nền tảng:
    YouTube



CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI NGUYÊN
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

MIỀN NÚI - VÙNG CAO

SỐ: 15

RA NGÀY 15 THÁNG 5
NĂM 2026

Hồ trên núi
Ảnh: Ngọc Hải

Bác Hồ đón sinh nhật tuổi 59 ở Thái Nguyên

Bản Khuổi Chang, thuộc thôn Bản Pều, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Nghĩa Tá, tỉnh Thái Nguyên), là một địa danh giàu ý nghĩa lịch sử trong hệ thống di tích An toàn khu Chợ Đồn. Theo hồ sơ Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt An toàn khu Chợ Đồn, đây là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ở và làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 12-5-1949 đến ngày 1-6-1949 - tròn 20 ngày giữa những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp đầy gian khổ.

Theo tài liệu, di tích Khuổi Chang là một ngôi nhà nhỏ hai gian, kích thước khoảng 4mx6m, dựng bằng vật liệu địa phương như cột gỗ, phên nứa, mái lợp lá cọ. Ngôi nhà nằm trên khu đất rộng chừng 1000m², ngay cạnh dòng sông Phó Đáy, phía sau là dãy núi cao với cây cối rậm rạp - một vị trí kín đáo, thuận lợi cho hoạt động cách mạng. Hiện nay, di tích chỉ còn lại nền nhà và hòn đá Bác từng kê làm bậc lên xuống, song giá trị lịch sử vẫn vẹn nguyên.

Trong thời gian hoạt động tại



Bưu thiếp do Nhà Xuất bản Mỹ thuật và Âm nhạc Hà Nội phát hành, phía sau ghi chú: “Ngày ngày Bác dành thi giờ để nghiên cứu và viết (Bắc Kạn 5-1949)”.

ATK Chợ Đồn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên di chuyển địa điểm ở và làm việc nhằm đảm bảo bí mật, an toàn, đồng thời kịp thời chỉ đạo kháng chiến. Đến Khuổi Chang, Người cùng đoàn công tác đi bằng bè mảng trên sông Phó Đáy, chọn dừng chân và sửa sang tạm một ngôi nhà bỏ hoang của đồng bào Dao để làm nơi làm việc.

Nhân dịp sinh nhật Bác (19-5),

anh em trong cơ quan có ý định tổ chức chúc mừng Người. Khi trình bày nguyện vọng tổ chức mừng thọ Bác tròn 59 tuổi, Bác đã ứng khẩu mấy câu thơ thay cho lời cảm ơn.

*“Vì nước chuta nên nghĩ đến nhà
Năm mươi chín tuổi vẫn chưa già
Chờ cho kháng chiến thành công đã
Bạn sẽ ăn mừng sinh nhật ta.”*

Báo Cứu quốc, số 1257, ngày 01-6-1949 có đăng thư cảm ơn

của Bác, có đoạn: “Song khác với mọi năm, năm nay tôi đã định không kỷ niệm Ngày sinh nhật của tôi. Vì tôi mong rằng từ ngày 19-5 năm nay, toàn thể đồng bào và toàn thể chiến sĩ sẽ ra sức Thi đua ái quốc hơn nữa, để đẩy mạnh cuộc cầm cự, chuẩn bị đầy đủ tổng phản công”.

Từ những vần thơ mộc mạc, dí dỏm, thân mật ấy chẳng những thay lời cảm ơn của Bác đối với các đồng chí cán bộ phục vụ, bảo vệ mà còn như một lời khẳng định thắng lợi của cuộc kháng chiến gian khổ chống thực dân Pháp, góp phần cổ vũ động viên các đồng chí tin tưởng vào sự nghiệp đấu tranh gian khổ này ắt sẽ đi đến ngày toàn thắng.

Ngày nay, Khuổi Chang không chỉ là một di tích lịch sử mà còn là địa chỉ đỏ về Chủ tịch Hồ Chí Minh; nơi đây góp phần làm rõ thêm những năm tháng Người lãnh đạo cuộc kháng chiến đầy gian lao nhưng cũng rất đổi hào hùng của dân tộc.

KIM KIM

Về An toàn khu nhớ Bác



Tháng 5 này, ATK Định Hóa đón hàng nghìn du khách về tham quan, dâng hương tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*“Vui sao một sáng tháng Năm
Đường về Việt Bắc lên thăm Bác Hồ
Suối dài xanh mượt nương ngô
Bốn phương lồng lộng Thủ đô
gió ngàn...”*

Những câu thơ trong bài thơ “Sáng tháng Năm” của Nhà thơ Tố Hữu hiện lên trong tâm trí chúng tôi trong suốt hành trình về An toàn khu (ATK) Định Hóa-nơi cách đây 79 năm, Bác Hồ cùng Trung ương Đảng, Chính phủ

đã chọn làm ATK tuyệt mật, trung tâm lãnh đạo của cuộc kháng chiến. Với địa thế “Tiến khả dĩ công, thoái khả dĩ thủ”, cả vùng đất Thái Nguyên - Tuyên Quang trở thành Thủ đô của cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm chống thực dân Pháp. Những địa danh như đèo De, Tỉn Keo, Nà Mòn, Phú Đình, Bình Thành... một thời là lối đi về thân thuộc của cán bộ các cơ quan Trung ương đóng tại đây.

Ngày 20/5/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí bảo vệ, giúp

việc đã đến Định Hoá. Nơi ở và làm việc của Bác là một căn nhà sàn lợp lá gồm hai gian được dựng trên đồi Khau Tý, nép mình bên cây cổ thụ giữa khu rừng nửa ngô thuộc xã Diềm Mặc nay là xã Phú Đình. Tại đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra nhiều chủ trương, đường lối, quyết sách quan trọng liên quan đến vận mệnh dân tộc như: Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông 1947 của thực dân Pháp lên Việt Bắc; Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoàn thành cuốn “Sửa đổi lối làm việc” với

bút danh X.Y.Z; Bác thay mặt Chính phủ đồng ý lấy ngày 27-7-1947 là ngày “Thương binh toàn quốc” sau trở thành Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

Những ngày tháng 5 lịch sử này, chúng tôi cùng hàng vạn du khách trong và ngoài nước về ATK Định Hóa dâng nén hương thơm thành kính tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nơi ở, làm việc của Bác và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ những năm qua luôn được Trung ương, các bộ, ban, ngành, tỉnh Thái Nguyên quan tâm đầu tư tôn tạo, Nhân dân trong vùng bảo vệ, phát huy giá trị của di tích. Điều làm chúng tôi mừng nhất là đời sống của bà con vùng ATK đã có nhiều khởi sắc. Nhân dân trong khu vực đã khai thác hiệu quả tiềm năng từ cây chè, trồng rừng, hình thành nhiều hợp tác xã đưa các đặc sản của địa phương như chè, gạo bao thai trở thành sản phẩm hàng hóa để nâng cao thu nhập.

Trong tâm trí người dân ATK và đồng bào cả nước, hình ảnh Bác Hồ luôn được khắc ghi, để tự nhắc nhở chính bản thân mình luôn phải khiêm tốn để tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

HÀNG NGA

Khai mở tiềm năng du lịch hồ Ba Bể bằng quy hoạch và sản phẩm khác biệt



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trịnh Xuân Trường và Đoàn công tác của tỉnh chụp ảnh lưu niệm với người dân tại Điểm du lịch cộng đồng thôn Khuân Bang, xã Chợ Mới.

Ngày 10-5, đồng chí Trịnh Xuân Trường, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên, dẫn đầu Đoàn công tác của tỉnh khảo sát một số điểm phát triển du lịch cộng đồng, vùng sản xuất đặc sản truyền thống và các khu vực quy hoạch phân khu du lịch trọng điểm thuộc vùng hồ Ba Bể.

Tại thôn Khuân Bang, xã Chợ Mới, nơi được định hướng phát triển du lịch cộng đồng theo mô hình bản văn hóa dân tộc Tày, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh phát triển du lịch cộng đồng phải lấy người dân làm trung tâm, giữ gìn hồn cốt văn hóa bản địa, tránh bê tông hóa và thương mại hóa làm mai một bản sắc. Đồng chí đề nghị địa phương nghiên cứu xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với văn hóa Tày, ẩm thực truyền thống, trải nghiệm đời sống bản địa và không gian sinh thái tự nhiên. Tỉnh sẽ nghiên cứu xây dựng mô hình điểm du lịch cộng đồng đạt chuẩn để rút kinh nghiệm, nhân rộng trong toàn tỉnh.

Khảo sát vùng sản xuất rượu men lá truyền thống và chè Shan tuyết tại xã Đồng Phúc, đồng chí Trịnh Xuân Trường gợi mở định hướng phát triển mô hình du lịch trải nghiệm “trà trong mây”, kết hợp vùng chè Shan tuyết cổ, không gian văn hóa bản địa

với các sản phẩm nghỉ dưỡng sinh thái. Đồng chí cho rằng đây là lợi thế riêng, khác biệt mà ít địa phương có được. Vì vậy, cần chuyển hóa những vùng “chè trong mây”, các giá trị văn hóa bản địa và sản vật truyền thống thành sản phẩm du lịch hấp dẫn, có chiều sâu, tạo dấu ấn riêng cho du khách.

Trong chương trình công tác, Đoàn cũng khảo sát một số khu vực nằm trong định hướng quy hoạch phân khu du lịch hồ Ba Bể như động Hua Mạ, bản Pác Ngòi, bản Cốc Tộc, khu vực dọc sông Năng và thác Đầu Đẳng. Qua khảo sát cho thấy tiềm năng phát triển du lịch của khu vực rất lớn, song hạ tầng kết nối, dịch vụ và chuỗi sản phẩm còn hạn chế, cần có quy hoạch đồng bộ và thu hút nhà đầu tư đủ năng lực để tạo đột phá.

Đối với khu vực hồ Ba Bể, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu việc nghiên cứu quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch phải có tầm nhìn dài hạn, khai thác hiệu quả tiềm năng, đồng thời đặc biệt coi trọng bảo tồn cảnh quan, hệ sinh thái và giá trị di sản. Việc phát triển phải kiên quyết không đánh đổi môi trường, cảnh quan và bản sắc văn hóa, đồng thời tạo ra những sản phẩm thực sự khác biệt để Ba Bể trở thành điểm đến đáng nhớ của du khách.

MẠNH NGHỊNH



Hồ Ba Bể - địa điểm lý tưởng trải nghiệm đời sống bản địa và không gian sinh thái tự nhiên. Ảnh: Đào Tuấn

Đại hội MTTQ Việt Nam lần thứ XI khơi dậy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc



Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước chụp ảnh cùng các đại biểu tham dự Đại hội.

Từ ngày 11 đến 13-5, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026-2031 đã diễn ra thành công tốt đẹp, với sự tham gia của hơn 1.100 đại biểu chính thức. Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo tại Đại hội.

Đoàn đại biểu tỉnh Thái Nguyên tham dự Đại hội gồm 21 người, bảo đảm cơ cấu đại diện các tầng lớp nhân dân, dân tộc, tôn giáo, doanh nhân, trí thức và cán bộ mặt trận các cấp trong tỉnh.

Với chủ đề “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển”, Đại hội là sự kiện chính trị quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thành công của Đại hội tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam là liên minh chính trị, tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Trong thời gian làm việc, Đại hội đã tập trung đánh giá toàn diện kết quả thực hiện

Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước; làm rõ những kết quả nổi bật trong công tác tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động giám sát, phản biện xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Đại hội cũng thảo luận, thống nhất phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031; hiệp thương cử 70 vị vào Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa XI. Đồng chí Bùi Thị Minh Hoài, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục được hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa XI.

Đại hội xác định các chương trình hành động trọng tâm trong nhiệm kỳ mới, nhấn mạnh yêu cầu tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội và công tác đối ngoại nhân dân...

H.T (tổng hợp)

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả sau sắp xếp đơn vị hành chính

Đồng chí Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, vừa chủ trì Hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh.

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội, tỉnh Thái Nguyên được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Tỉnh có diện tích tự nhiên 8.375,21km², dân số gần 1,8 triệu người, gồm 92 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 15 phường và 77 xã.

Sau 1 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bộ máy hành chính của tỉnh cơ bản hoạt động ổn định, thông suốt. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được duy trì liên tục. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp được thực hiện kịp thời.

Năng lực điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục được nâng lên. Công nghiệp giữ vai trò động lực tăng trưởng chủ lực. Năm 2025,

giá trị sản xuất công nghiệp đạt trên 1.058 nghìn tỷ đồng. Quý I năm 2026, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 17,13%, tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng cả năm. Hoạt động xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng khi Thái Nguyên duy trì vị thế trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước. Trong 4 tháng đầu năm 2026, tỉnh thu hút trên 6,06 tỷ USD vốn FDI mới, đứng đầu cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Phát biểu chỉ đạo Tại Hội nghị, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Vương Quốc Tuấn ghi nhận, biểu dương tinh thần trách nhiệm và nỗ lực của các cấp, ngành, địa phương cùng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính.

Đồng chí đề nghị các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế phối hợp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động của chính quyền.

NGUYỄN NGỌC

Vang câu hát sli Chợ tình Xuân Dương

Theo những người cao tuổi ở xã Xuân Dương, Chợ tình Xuân Dương được hình thành từ năm 1895, gắn với một câu chuyện tình đầy xúc động của đôi vợ chồng ở thôn Pác Sen. Thuở ấy, hai người sống bên nhau hạnh phúc. Trong một lần cùng ra đồng, người vợ không may bị một viên quan bắt đi. Vì cánh đồng quá dài, người chồng không nghe thấy tiếng kêu cứu nên đành bất lực nhìn vợ rời xa mình. Nhiều năm sau, họ có dịp gặp lại nhưng mỗi người đều đã có cuộc sống riêng, chỉ biết nhìn nhau nghẹn ngào mà không thể nói lại duyên xưa. Cảm thương cho mối tình dang dở ấy, người dân trong vùng đã giúp cho hai người gặp lại, cùng ôn chuyện cũ tại thửa ruộng dài (người Tày, Nùng gọi là Nà Rì) vào ngày 25-3 âm lịch hằng năm. Từ đó, Chợ tình Xuân Dương được tổ chức tại thôn Pác Sen (xã Xuân Dương) dần trở thành điểm hẹn quen

thuộc của bà con trong vùng, nơi những người thân, bạn bè, người quen cũ tìm về gặp gỡ, thăm hỏi và cùng nhau sẻ chia những câu chuyện đời thường trong không khí đậm đà bản sắc văn hóa miền sơn cước.

Ở Chợ tình Xuân Dương hát sli của dân tộc Nùng là một phần không thể thiếu của ngày hội. Tiếng sli mượt mà, bay bổng vang lên bên dòng suối, bên đồng lúa và những cánh rừng thay lời tâm sự, hẹn ước của những đôi trai gái, của những người tri kỷ lâu ngày gặp lại.

Nghệ nhân Ưu tú Nông Văn Hồ ở thôn Thôn Chăn, xã Xuân Dương cho biết: Hát sli trong ngày Chợ tình là truyền thống của người Nùng ở xã Xuân Dương. Chúng tôi mượn câu sli để hỏi thăm nhau như những người bạn cũ.

Ngày nay, Chợ tình còn là nơi giao lưu, trao đổi hàng hóa của các địa phương trong và ngoài xã Xuân Dương. Trong những ngày hội, du khách sẽ



Hát sli đối đáp là nét văn hóa đặc sắc không thể thiếu trong Lễ hội văn hóa truyền thống Chợ tình Xuân Dương.

được thưởng thức đặc sản của địa phương với những món ăn đậm đà hương vị của núi rừng. Chợ tình cũng là nơi giới thiệu các sản phẩm OCOP, nông sản địa phương, tiềm năng du lịch của xã Xuân Dương. Lễ hội văn hóa

truyền thống Chợ tình Xuân Dương vẫn được gìn giữ, trở thành nét đẹp văn hóa gắn bó mật thiết với đời sống tinh thần của người dân.

VI DIỄN

Sắc màu thổ cẩm trong đời sống hiện đại



Các sản phẩm được làm từ chất liệu và họa tiết thổ cẩm ở Bản làng Thái Hải xã Tân Cương.

Thổ cẩm vốn là sản phẩm dệt thủ công truyền thống của các dân tộc như Tày, Nùng, Dao... với những hoa văn mang ý nghĩa biểu tượng: núi rừng, con người, tín ngưỡng và đời sống. Hiện nay những hoa văn ấy đã trở thành “ngôn ngữ thiết kế” giàu bản sắc ứng dụng vào nhiều sản phẩm trong cuộc sống. Từ những tấm vải dệt thủ công mang đậm bản sắc văn hóa, thổ cẩm được “làm mới” qua bàn tay sáng tạo của người thợ và các nhà thiết kế, trở thành nhiều sản phẩm gần gũi với đời sống thường nhật.

Dễ thấy nhất là các dòng phụ kiện như túi xách, ví, balo nơi những họa tiết truyền thống được thiết kế, phối màu hài hòa để phù hợp với thị hiếu hiện đại. Không dừng lại ở đó, thổ cẩm còn hiện diện trong không gian sống qua các sản phẩm như vỏ gối, rèm cửa, khăn trải bàn hay đồ trang trí nội thất. Sự kết hợp giữa chất liệu tự nhiên, kỹ thuật dệt thủ công và thiết kế đương đại đã tạo nên những sản phẩm vừa mang giá trị thẩm mỹ, vừa có tính ứng dụng cao. Nhiều du khách đến với Khu di tích lịch sử Quốc gia đặc

biệt ATK Định Hóa, Bản làng Thái Hải, hồ Ba Bể hay các địa điểm du lịch của Thái Nguyên đều dễ dàng bắt gặp những họa tiết thổ cẩm trên các vật dụng, đồ lưu niệm được bày bán.

Điểm đáng chú ý là quá trình “hiện đại hóa” họa tiết thổ cẩm không làm mất đi bản sắc vốn có của nó. Ngược lại, các hoa văn truyền thống vẫn được giữ gìn như một “ngôn ngữ văn hóa”, kể câu chuyện về đời sống, tín ngưỡng và thiên nhiên của đồng bào dân tộc. Nhờ vậy, mỗi sản phẩm không chỉ là một món đồ tiêu dùng mà còn chứa đựng chiều sâu văn hóa và dấu ấn riêng biệt.

Bên cạnh yếu tố thẩm mỹ, sự đa dạng về sản phẩm cũng giúp thổ cẩm mở rộng thị trường, đặc biệt trong lĩnh vực quà tặng và du lịch. Những món đồ nhỏ gọn, tiện dụng, mang đậm bản sắc địa phương ngày càng được du khách ưa chuộng. Điều này không chỉ góp phần nâng cao giá trị kinh tế của thổ cẩm mà còn tạo thêm cơ hội việc làm, cải thiện thu nhập cho người dân ở các bản làng.

LÊ NHUNG

Tiếng đàn Tính - thanh âm của núi rừng

Đàn Tính (còn gọi là Tính tấu) là nhạc cụ truyền thống của các dân tộc Tày, Nùng, Thái, có cấu tạo độc đáo với bầu đàn làm từ quả bầu khô và cần đàn bằng gỗ, thường có 2-3 dây. Từ bao đời nay, cây đàn này không chỉ là nhạc cụ mà còn là “người bạn tâm linh”, gắn bó mật thiết với hát Then, loại hình diễn xướng đã được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Âm thanh của đàn tính không rực rỡ, nhưng lại mềm mại, ấm áp như hơi thở của núi rừng. Nó vừa là nhạc đệm, vừa như một giọng hát thứ hai hòa quyện cùng lời Then, dẫn dắt cảm xúc người nghe. Có lẽ vì thế, người ta không chỉ “nghe” đàn Tính, mà còn “cảm” bằng cả trái tim.

Tại Thái Nguyên, vùng đất trung du giàu bản sắc, đàn Tính và hát Then từ lâu đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của

đồng bào Tày. Những đêm hội bản, tiếng đàn ngân lên, hòa cùng lời hát then như kể lại những câu chuyện về đất trời, con người, và niềm tin vào những điều tốt đẹp. Hát Then - đàn Tính chính là “hồn cốt trong cuộc sống tinh thần” của đồng bào Việt Bắc.

Không chỉ dừng lại ở giá trị văn hóa, đàn Tính còn đang trở thành “cầu nối” đưa Thái Nguyên đến gần hơn với du khách. Nhiều chương trình biểu diễn, trải nghiệm văn hóa dân tộc đã đưa tiếng đàn vang xa, góp phần gìn giữ và lan tỏa di sản.

Nghệ nhân Lưu Sùng Đông, xóm Nà Chát, xã Lam Vỹ, người đã hơn 30 năm gắn bó với đàn Tính, chia sẻ: “Đàn Tính không chỉ để biểu diễn. Với chúng tôi, đó là tiếng nói của tâm hồn. Mỗi khi cất tiếng đàn, tôi như được trò chuyện với tổ tiên, với núi rừng”.

HẢI ĐĂNG



Biểu diễn hát Then - đàn Tính luôn thu hút người xem bởi tính độc đáo của giai điệu và nhạc cụ.

Chợ phiên vùng cao



Những sản phẩm bán tại chợ phiên vùng cao.

Phiên chợ vùng cao thường họp từ rất sớm. Khi sương còn phủ kín những triền núi, từng tốp người đã lục tục xuống chợ. Con đường núi vốn vắng lặng

bỗng rộn lên tiếng gọi nhau í ới. Ở các xã miền núi của tỉnh Thái Nguyên như xã Bằng Thành, Nghiên Loan, Nam Cường,... chợ phiên vẫn giữ được nhiều nét riêng của vùng cao.

Độc đáo điệu múa quạt của người Tày

Trong đời sống văn hóa của người Tày, chiếc quạt không chỉ là vật dụng quen thuộc mà còn gắn với những tầng ý nghĩa tâm linh sâu sắc. Từ đạo cụ trong nghi lễ của người Tày, chiếc quạt dần trở thành trung tâm của một loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc - múa quạt.

Theo ông Nguyễn Văn Bách, Giảng viên Khoa Nghiệp vụ Văn hoá và Du lịch Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc: Cùng với đàn Tính, quạt là đạo cụ không thể thiếu của thầy Then. Hai mặt quạt tượng trưng cho âm và dương, phản ánh quan niệm về sự vận hành của vũ trụ. Trong các nghi lễ, quạt được sử dụng để mở đường, xua chướng ngại, kết nối con người với thần linh. Từ không gian thiêng ấy, những động tác múa quạt hình thành, trở thành một phần quan trọng trong diễn xướng Then.

Múa quạt thường xuất hiện trong các nghi lễ như cầu an, cầu mùa, lễ cấp sắc, lễ xuống đồng (Lồng tồng)... Mỗi động tác đều mang ý nghĩa biểu đạt. Người

biểu diễn vừa múa, vừa hòa nhịp cùng lời hát Then, tái hiện hành trình tâm linh từ trần gian tới cõi trời. Những động tác mở và khép quạt nhịp nhàng, mềm mại thể hiện sự giao hòa giữa con người với thiên nhiên.

Chiếc quạt trong múa Then cũng mang tính biểu tượng rõ nét. Quạt thường làm từ tre, nứa, phủ giấy bản; số rё quạt là số lẻ, phổ biến là chín rё. Con số 9 gắn với quan niệm về vũ trụ và đời sống con người, thể hiện tư duy dân gian của đồng bào miền núi. Trong nghi lễ, các động tác phẩy quạt có quy tắc, gắn với phương hướng và quan niệm âm - dương rất rõ nét.

Hiện nay, múa quạt đã được đưa lên sân khấu, tham gia các hội diễn và hoạt động du lịch. Dù có sự điều chỉnh để phù hợp đời sống đương đại, giá trị cốt lõi vẫn được giữ gìn. Việc bảo tồn không chỉ dừng ở biểu diễn mà còn là gìn giữ tri thức dân gian, truyền dạy cho thế hệ trẻ.

MINH QUANG



Múa quạt được đưa lên sân khấu với nhiều lứa tuổi tham gia.

Chợ không lớn, hàng hóa cũng chẳng nhiều, nhưng lúc nào cũng đông vui. Người gánh theo mớ rau rừng, ít măng tươi, con gà tự nuôi, chai mật ong. Người mang xuống chợ vài tấm thổ cẩm tự thêu, túi bún khô, cân chè, gói bánh trôi...

Chợ phiên vùng cao không họp mỗi ngày. Có nơi 5 ngày một phiên, có nơi họp vào những ngày cố định trong tháng. Bởi vậy, cứ đến ngày chợ, người dân ở các bản xa lại náo nức xuống núi từ tinh mơ. Sau những ngày lên nương, xuống ruộng, chợ là dịp để gặp nhau, hỏi chuyện mùa màng, uống với nhau chén rượu, thưởng thức hương thơm quen thuộc của bát phở nóng. Ngoài mua đồ cần thiết, đi chợ còn được gặp nhiều người quen, người thân, có khi chỉ kịp chào nhau nhưng cũng phần khởi.

Ở chợ phiên, cái làm người ta nhớ nhiều khi không phải là món hàng

mang về, mà là không khí rất riêng khó gặp ở nơi khác. Đó là mùi khói bếp từ hàng bánh chưng rán trên chiếc mâm tròn, là tiếng dao thót lách cách ở quán thắng cố, là sắc váy áo sặc sỡ của phụ nữ Mông, Dao nổi bật giữa màu xanh bát ngát của núi rừng.

Những năm gần đây, nhiều phiên chợ vùng cao còn thu hút khách du lịch tìm đến trải nghiệm. Người miền xuôi thích thú ngắm các sản vật địa phương, thử món ăn lạ, chụp ảnh cùng đồng bào trong trang phục truyền thống. Nhưng giữa những đổi thay ấy, chợ phiên vẫn giữ được nét mộc mạc vốn có.

Với người vùng cao, chợ phiên từ lâu không chỉ là nơi trao đổi hàng hóa, mà còn là nơi giữ nếp sinh hoạt cộng đồng, giữ tiếng nói, trang phục và những phong tục đã gắn bó qua bao thế hệ.

BÍCH PHƯỢNG



Nâng cây đàn Tính, chị Hòa thường hát Then cho du khách trong những chuyến hành trình.

Giữ hồn Ba Bể bằng lời Then

Chị Đồng Thị Hòa, 31 tuổi, người Tày ở bản Cầm, xã Ba Bể, hiện là hướng dẫn viên của Hợp tác xã Du lịch sinh thái Ba Bể. Hòa từng đi làm nhiều nghề khác nhau. Nhưng rồi nỗi nhớ bản làng, nhớ điệu Then đã đưa chị quay trở về quê hương để gắn bó với nghề hướng dẫn viên du lịch. Mỗi sáng, khi sương còn phủ mặt hồ, Hòa đã có mặt ở bến thuyền đón khách. Nếu du khách muốn tìm hiểu văn hóa bản địa hay nghe hát Then, hát lượn, chị sẽ theo thuyền đồng hành suốt hành trình.

Hòa kể, chị yêu điệu Then từ nhỏ và muốn gắn bó với nơi mình sinh ra. Hòa mong du khách đến Ba Bể không chỉ say mê cảnh sắc non nước, mà còn cảm nhận được nét đẹp văn hóa của người Tày qua những câu chuyện, điệu hát và nếp sống bản địa. Vì thế, ngày nào Hòa cũng ra bến thuyền từ sớm để đón khách. Nếu du khách có nhu cầu thuê hướng dẫn viên hay muốn nghe hát Then, hát lượn, chị sẽ theo thuyền

đồng hành suốt chuyến đi. Giữa mênh mang non nước, lời Then hòa cùng tiếng mái chèo khiến chuyến đi thêm thi vị. Với Hòa, hướng dẫn viên không chỉ là người thuyết minh mà còn là người giữ gìn bản sắc Tày qua những câu chuyện về hồ Ba Bể, mùa hội xuân, đời sống bản địa và ý nghĩa nhân văn trong các làn điệu Then cổ.

Vừa qua, Hòa giành giải Ba tại Hội thi Hướng dẫn viên du lịch giỏi tỉnh Thái Nguyên năm 2026. Nhắc đến thành tích ấy, chị chỉ cười hiền: Điều quý nhất là sau mỗi chuyến đi mình học thêm được nhiều điều và tự tin hơn.

Điều Hòa đau đầu nhất là giữ vẻ đẹp nguyên sơ của hồ Ba Bể. Trong mỗi chuyến đi, chị luôn nhắc du khách không xả rác xuống hồ và vận động bà con cùng gìn giữ môi trường. Với chị gái Tày ấy, mỗi chuyến thuyền, mỗi lời Then cất lên cũng là một cách giữ hồn Ba Bể hôm nay.

DANH KHẢI

Xử lý say nắng trong mùa hè

Thời gian qua, nắng nóng diện rộng với nền nhiệt liên tục tăng cao đang khiến nguy cơ say nắng gia tăng trong cộng đồng. Tình trạng này còn tiềm ẩn nhiều rủi ro nghiêm trọng nếu không được xử lý kịp thời và đúng cách.

Để chủ động phòng chống nắng nóng, nhiều người dân đã thay đổi thói quen sinh hoạt và lao động để bảo vệ sức khỏe. Với bà Lâm Thị Mai ở xã Phong Quang thì việc mặc áo chống nắng, uống đủ nước và sắp xếp thời gian làm việc hợp lý là cách giúp hạn chế nguy cơ say nắng trong những ngày nhiệt độ tăng cao.

Say nắng là tình trạng cơ thể mất khả năng điều hòa nhiệt độ khi tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng gay gắt trong thời gian dài. Say nắng thường gặp ở những người lao động ngoài trời như công nhân, nông dân, người giao hàng... Khi nhiệt độ cơ



Dưới cái nắng gay gắt của mùa hè, nhiều người dân phải che chắn kín để bảo vệ sức khỏe khi làm việc ngoài trời.

thể tăng cao vượt mức kiểm soát, các cơ quan có thể bị tổn thương nhanh chóng nếu không được xử lý kịp thời.

Khi phát hiện người bị say nắng, cần nhanh chóng đưa nạn nhân ra

khỏi khu vực nắng nóng, đến nơi thoáng mát. Nới lỏng quần áo để cơ thể dễ tản nhiệt, đồng thời tiến hành làm mát bằng cách lau người bằng khăn ẩm, chườm mát ở vùng cổ, nách và bẹn. Nếu người bệnh còn

tỉnh, có thể cho uống nước mát hoặc dung dịch bù điện giải. Trường hợp người bệnh không cải thiện hoặc có dấu hiệu nặng, cần nhanh chóng đưa đến cơ sở y tế gần nhất để được xử trí kịp thời.

Việc cho uống nước đá lạnh ngay lập tức, ủ kín người bệnh hay tự ý dùng thuốc hạ sốt không đúng cách có thể khiến tình trạng trở nên nghiêm trọng hơn. Đặc biệt, việc chậm trễ đưa người bệnh đi cấp cứu khi đã có dấu hiệu nặng có thể dẫn đến những hậu quả khó lường.

Đáng chú ý, các đối tượng như người già, trẻ nhỏ, người có bệnh nền về tim mạch, huyết áp là nhóm có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi nắng nóng. Do đó, gia đình và cộng đồng cần quan tâm, theo dõi và có biện pháp chăm sóc phù hợp để bảo vệ những đối tượng này.

TRINH YẾN



Nhiều gia đình chủ động trang bị tủ thuốc tại vị trí dễ quan sát, thuận tiện để sử dụng khi cần thiết.

Vai trò của tủ thuốc gia đình

Trải qua kinh nghiệm nuôi con đầu lòng, đến khi sinh cháu thứ 2 chị Nông Thị Hồng ở xã Xuân Dương đã chuẩn bị tủ thuốc gia đình. Bởi theo chị khi con sốt cao, hoặc gia đình có ai bị cảm cúm, đau bụng vào ban đêm sẽ có thuốc xử lý ngay. Chị Hồng chia sẻ: Nhà mình ở xa trung tâm xã, nên không phải lúc nào cũng kịp đi mua thuốc. Tủ thuốc gia đình rất hữu ích trong việc xử lý kịp thời các vấn đề sức khỏe thường gặp.

Bác sĩ Hà Thị Đạm, quyền Giám đốc Trạm Y tế phường Bắc Kạn cho biết: Tủ thuốc gia đình không chỉ là nơi lưu trữ thuốc mà còn là “lá chắn” bảo vệ sức khỏe ngay từ sớm. Tủ thuốc không cần quá nhiều loại thuốc nhưng phải đảm bảo những thành phần cơ

bản như thuốc hạ sốt, cảm cúm, dị ứng, dung dịch bù điện giải cùng các dụng cụ như băng gạc, nhiệt kế, kéo, nhíp và dung dịch sát khuẩn. Quan trọng hơn, việc sử dụng thuốc phải đúng cách.

Thuốc cần bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời. Tránh bảo quản thuốc ở nơi ẩm nóng, để thuốc quá hạn hoặc sử dụng lại đơn thuốc cũ.

Mỗi gia đình nên định kỳ kiểm tra tủ thuốc, loại bỏ thuốc hết hạn, bổ sung những vật dụng cần thiết và bảo quản ở nơi an toàn, tránh xa tầm tay trẻ nhỏ. Đồng thời, khi có dấu hiệu bệnh kéo dài, sốt cao hoặc các biểu hiện bất thường, người dân cần đến cơ sở y tế để được thăm khám, không nên tự ý điều trị tại nhà.

T.Y

Cảnh báo về ngộ độc nấm

Mỗi năm, tại các địa phương miền núi nhất là vào mùa mưa, người dân hái nấm mọc tự nhiên trong rừng, ven suối, nương rẫy hoặc quanh nhà để chế biến thực phẩm diễn ra khá phổ biến.

Thực tế cho thấy, ngộ độc nấm rừng tuy không xảy ra thường xuyên nhưng tỷ lệ tử vong lại rất cao, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, nơi điều kiện tiếp cận y tế còn hạn chế. Điều đáng lo ngại là nhiều loại nấm độc có hình dáng rất giống nấm ăn, khiến người dân khó phân biệt bằng mắt thường. Nhiều người vẫn còn tin vào những kinh nghiệm truyền miệng thiếu cơ sở khoa học như: nấm bị sâu ăn là nấm lành; thử bằng thìa bạc thấy không đổi màu là ăn được; hoặc cho gà, chó ăn trước nếu không chết thì con người có thể sử dụng.

Thực tế, đây đều là những quan niệm sai lầm nguy hiểm. Đặc biệt, một số loại nấm gây ngộ độc chậm, phải nhiều giờ sau

khi ăn mới xuất hiện triệu chứng nên rất khó nhận biết ngay.

Ngộ độc nấm thường có các biểu hiện như buồn nôn, đau bụng, tiêu chảy, mệt mỏi... Với các trường hợp nặng, người bệnh có thể bị tổn thương gan, thận, rối loạn thần kinh, hôn mê và tử vong nếu không được cấp cứu kịp thời.

Để bảo vệ sức khỏe cho bản thân và gia đình, người dân nên lựa chọn các loại nấm có nguồn gốc rõ ràng, được trồng và kiểm soát an toàn thực phẩm. Khi có biểu hiện nghi ngờ ngộ độc sau ăn nấm, cần nhanh chóng đưa người bệnh đến cơ sở y tế gần nhất, đồng thời mang theo mẫu nấm hoặc thức ăn còn lại để phục vụ việc chẩn đoán, điều trị.

Nói không với nấm rừng không rõ chủng loại chính là cách tốt nhất để phòng tránh ngộ độc, bảo vệ tính mạng cho chính mình và cộng đồng.

PHAN VŨ



Nấm độc gây nguy hiểm, cần tránh. Ảnh: Sưu tầm

Chính sách mới về giáo dục vùng khó khăn

Theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (có hiệu lực từ ngày 10/5/2026) về việc ban hành Điều lệ trường phổ thông, hệ thống giáo dục vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số tiếp tục được hoàn thiện theo hướng linh hoạt, toàn diện, nhằm thu hẹp chênh lệch vùng miền trong tiếp cận giáo dục.

Một điểm nhấn quan trọng là mở rộng mô hình trường phổ thông nội trú và bán trú tại các địa bàn vùng cao, biên giới. Các cơ sở giáo dục được tăng cường điều kiện để tổ chức ăn ở tập trung cho học sinh, qua đó giảm bớt khó khăn về đi lại, bảo đảm duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng do



Đường đến trường. Ảnh: Thế Hoàng

điều kiện địa lý xa xôi và đời sống còn nhiều thiếu thốn. Chính sách giáo dục mới cũng

nhấn mạnh yêu cầu linh hoạt trong tổ chức dạy học. Các quy định cho phép địa phương chủ động hơn trong

sắp xếp lớp học, ghép lớp tại các điểm trường lẻ và cơ chế linh hoạt về độ tuổi vào lớp 1 đối với học sinh ở vùng khó khăn. Nội dung chương trình giáo dục địa phương được khuyến khích điều chỉnh phù hợp với đặc thù văn hóa và điều kiện thực tế của từng vùng.

Bên cạnh đó, Thông tư đặt ra yêu cầu chuẩn hóa và nâng cao chất lượng giáo dục tại vùng khó khăn thông qua việc củng cố đội ngũ giáo viên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được tăng cường, đi kèm cơ chế thu hút và giữ chân giáo viên yên tâm công tác lâu dài tại vùng sâu, vùng xa, từ đó từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, thu hẹp khoảng cách phát triển giáo dục giữa các khu vực.

NHỊ HÀ



Học sinh lớp 12A tập trung ôn tập để thực hiện ước mơ của mình. Ảnh: Văn Huỳnh

Ước mơ nghề nghiệp của học sinh vùng cao

Những ngày này, cùng với áp lực ôn thi tốt nghiệp THPT, học sinh lớp 12 Trường THPT Chợ Đồn còn đứng trước một dấu mốc quan trọng khác – lựa chọn nghề nghiệp và con đường tương lai sau khi rời ghế nhà trường. Với nhiều học sinh vùng cao, đây không chỉ là quyết định cho tương lai mà còn là động lực để các em nỗ lực vươn lên từ hoàn cảnh còn nhiều khó khăn

Em Nguyễn Thị Bảo Châu, học sinh lớp 12A6, ước mơ trở thành cô giáo. Vì thế, em luôn chăm chỉ học tập để đạt được ước mơ của mình. Nhiều năm liền em đạt học sinh khá giỏi. Năm học vừa qua em đạt giải Ba môn Giáo dục kinh tế và pháp luật. Chính vì vậy, những ngày ôn thi này, Châu luôn dành nhiều thời gian cho việc học, cố gắng củng cố kiến thức để hướng tới mục tiêu vào trường sư phạm.

Cũng tại lớp 12A6, em Nguyễn Thị Thu Huyền lại mang trong mình mong muốn trở thành bác sĩ. Với Huyền, làm nghề y sẽ chăm sóc sức khỏe được cho nhiều người.

Để tiến gần hơn tới mục tiêu ấy, em tập trung nhiều thời gian cho các môn học thể mạnh, chủ động ôn luyện và tìm hiểu thêm về ngành nghề mình yêu thích.

Bên cạnh những học sinh đã có định hướng rõ ràng, vẫn còn không ít em băn khoăn trong việc lựa chọn nghề nghiệp. Em Hoàng Thị Thu Hà lớp 12A6 cho biết bản thân còn lo lắng vì sức học chưa thực sự nổi bật nên đang cân nhắc lựa chọn trường phù hợp với năng lực và điều kiện gia đình.

Năm học này, Trường THPT Chợ Đồn có gần 1.000 học sinh, riêng khối lớp 12 có gần 300 em, phần lớn đến từ các xã vùng sâu, vùng xa. Không chỉ đồng hành trong ôn tập, nhà trường còn đặc biệt quan tâm công tác hướng nghiệp thông qua các buổi tư vấn, ngày hội việc làm, phối hợp với các trường đại học, cao đẳng và Trung tâm Dịch vụ việc làm của tỉnh để giúp học sinh hiểu rõ năng lực bản thân, nhu cầu xã hội và lựa chọn nghề phù hợp.

DUY ĐỨC

Sẵn sàng trước Kỳ thi tốt nghiệp THPT

Chi còn gần một tháng nữa, Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2026 sẽ chính thức diễn ra. Những ngày này, không khí ôn tập tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trở nên khẩn trương hơn bao giờ hết. Hơn 22,8 nghìn thí sinh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang bước vào giai đoạn “tăng tốc” với quyết tâm chinh phục kỳ thi quan trọng nhất của tuổi học trò.

Năm nay, kỳ thi diễn ra vào ngày 11 và 12/6, sớm hơn khoảng hai tuần so với các năm trước. Cùng với đó là nhiều điểm mới trong phương thức tổ chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xét tốt nghiệp. Trước yêu cầu đó, các trường học đã chủ động xây dựng kế hoạch ôn tập từ sớm, bảo đảm phù hợp với năng lực từng nhóm học sinh.

Tại nhiều trường THPT, các lớp ôn tập buổi chiều vẫn đều đặn. Không còn cách học dần trải hay học thuộc lòng máy móc, việc ôn tập năm nay được định hướng theo chiều sâu.

Song song với việc dạy học trực tiếp, các nền tảng học trực tuyến cũng được phát huy hiệu quả. Giáo viên giao bài, chữa bài, kiểm tra tiến độ ôn tập qua các ứng dụng học tập, giúp học sinh chủ động hơn trong việc tự học. Nhiều em tận dụng tối đa thời gian để luyện đề, xem lại bài giảng hoặc trao đổi với giáo viên khi gặp khó khăn, vướng mắc...

Bên cạnh đó, sự đồng hành của gia đình, thầy cô trở thành điểm tựa tinh thần quan trọng giúp các sĩ tử thêm tự tin trước ngày “vượt vũ môn”. Đồng thời, việc nâng cao chất lượng ôn tập, nhiều trường học, giáo viên còn tăng cường tư vấn tâm lý, động viên học sinh vượt qua áp lực trong giai đoạn cao điểm.

Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng của ngành Giáo dục, sự tận tâm của đội ngũ giáo viên cùng quyết tâm của học sinh, công tác ôn tập cho Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 tại Thái Nguyên đang diễn ra đúng hướng, hiệu quả.

THẢO NGUYỄN



Thí sinh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trước Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Để những cánh rừng mãi xanh

Trong những ngày nắng nóng kéo dài, nguy cơ cháy rừng luôn hiện hữu tại nhiều địa phương miền núi của tỉnh Thái Nguyên. Chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, cùng sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền và ý thức trách nhiệm của người dân đang góp phần giữ bình yên cho những cánh rừng xanh. Thời tiết khô ráo tạo thuận lợi cho việc xử lý thực bì, chuẩn bị đất trồng rừng vụ mới. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm nguy cơ cháy rừng tăng cao, nhất là tại các khu vực đồi núi có diện tích rừng lớn.

Trước thực tế đó, UBND tỉnh Thái Nguyên đã yêu cầu các ngành, địa phương tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng; tuyệt đối không chủ quan, lơ là trong mùa khô. Các địa phương bố trí lực lượng ứng trực 24/24 giờ, chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư phục vụ công tác chữa cháy; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, nâng

cao ý thức của người dân trong bảo vệ rừng.

Tại xã Văn Lăng, ngay sau khi nhận được văn bản chỉ đạo, chính quyền địa phương và lực lượng kiểm lâm đã tích cực tuyên truyền đến từng hộ dân về các biện pháp phòng chống cháy rừng. Gia đình ông Trương Công Hiền ở xóm Khe Quân hiện có hơn 30ha rừng sản xuất. Xác định cây rừng là nguồn thu nhập quan trọng, nhiều năm nay gia đình ông luôn cẩn trọng trong việc xử lý thực bì và chăm sóc rừng. Ông Hiền chia sẻ: “Khi dọn thực bì, gia đình đều tạo băng cản lửa để tránh cháy lan sang diện tích rừng xung quanh. Lúc đốt thực bì cũng phân công người trông coi tại từng khu đồi để kiểm soát ngọn lửa”.

Theo ông Nguyễn Thế Phương, Hạt phó Hạt Kiểm lâm số 14, Chi cục Kiểm lâm Thái Nguyên, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền



Ông Trương Công Hiền ở xóm Khe Quân, xã Văn Lăng đang dọn thực bì.

cơ sở triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển rừng; đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Nhờ triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh chưa xảy ra vụ cháy rừng nào, giảm 9 vụ so với cùng kỳ năm 2025.

CÔNG TUẤN



Sương mù quanh năm trên đỉnh Phja Bjoóc là điều kiện để cây sâm phát triển tốt. Ảnh: Văn Huỳnh

Người Dao Khuổi Mòn bảo vệ loài sâm quý trên đỉnh Phja Bjoóc

Đã hơn 3 năm nay, ông Triệu Hữu Tuyến cùng một số người dân trong thôn Khuổi Mòn thay phiên nhau chăm sóc, bảo vệ vườn sâm trên đỉnh núi. Công việc mỗi ngày là làm cỏ, bắt sâu, theo dõi sự phát triển của cây dưới sự hướng dẫn của các nhà khoa học. Ông Tuyến chia sẻ: Thời tiết ở đây rất phù hợp, mây mù quanh năm nên sâm phát triển tốt. Trước kia bà con vào rừng đào sâm bán, giờ gần như không còn, nên phải giữ lại.

Từ 31 cây sâm được phát hiện ban đầu vào năm 2023, đến nay, nhờ quá trình nhân giống và chăm sóc, số lượng đã phát triển lên hơn 700 cây. Không chỉ dừng lại ở việc chăm sóc, những người dân gần như “ăn rừng, ở rừng” để giữ sâm. Họ luân phiên nhau, mỗi người bám vườn từ 5-10 ngày, dựng lán tạm giữa rừng sâu.

Cuộc sống nơi đỉnh núi còn nhiều thiếu thốn, bữa ăn chủ yếu là rau rừng, sinh hoạt giản đơn. Dù vậy, ngày nắng

hay mưa, không kể đêm hay ngày, họ vẫn túc trực bên vườn sâm. Chính sự phát triển xanh tốt của từng gốc sâm trở thành động lực để họ kiên trì gắn bó, gìn giữ nguồn dược liệu quý của bản làng. Không chỉ chăm sóc, người dân còn trực tiếp bảo vệ vườn, ngăn ngừa nguy cơ khai thác trái phép.

Theo kết quả nghiên cứu, loài sâm tại Phja Bjoóc có nhiều đặc điểm tương đồng với tam thất, chứa các hoạt chất quý có giá trị trong y học. Tiến sĩ Nguyễn Thu Huyền, Viện Dược liệu cho biết: Chúng tôi đã phân tích các hoạt chất chính và sẽ tiếp tục mở rộng diện tích, hướng tới tạo sinh kế bền vững cho người dân.

Từ những cánh rừng mờ sương nơi đỉnh Phja Bjoóc, câu chuyện giữ sâm hôm nay không chỉ là bảo vệ một loài cây quý, mà còn mở ra hướng phát triển bền vững, giúp người dân vùng cao từng bước cải thiện sinh kế từ chính tài nguyên của quê hương mình.

DUY HIẾU

Giải pháp giữ rừng hiệu quả ở Vĩnh Thông

Theo thống kê, xã Vĩnh Thông có hơn 11.000ha rừng, chiếm đến hơn 89% diện tích toàn xã, trong đó rừng đặc dụng trên 4.520ha; rừng phòng hộ hơn 3.120ha. Trên những cánh rừng này, số lượng các loài cây gỗ quý lớn như thông đá, trai, nghiến... Công tác quản lý, bảo vệ rừng luôn được địa phương chú trọng.

Để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ rừng, chính quyền địa phương đã tích cực phối hợp với Ban quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Kim Hỷ triển khai chính sách hỗ trợ công tác khoán bảo vệ rừng và hỗ trợ cộng đồng dân cư thôn vùng đệm.

Ông Hoàng Văn Tâm, thành viên Tổ tuần tra bảo vệ rừng thôn Thôn Khoan cho biết: Nằm trong vùng lõi Khu dự trữ thiên nhiên Kim Hỷ, dù đời sống kinh tế người dân trong thôn còn nhiều khó khăn do đất canh tác ít, nhưng từ khi thành lập Tổ tuần tra bảo vệ rừng, người dân đều nhiệt tình hưởng ứng. Mỗi tháng, các tổ tiến hành tuần tra gần chục lượt tại những khu vực được giao khoán, nên những năm gần đây, tình trạng vi phạm Luật

Lâm nghiệp đã giảm đáng kể.

Thực hiện Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp, hiện nay xã Vĩnh Thông có hơn 1.240ha rừng được giao khoán bảo vệ, nằm trong phạm vi 9 thôn. Với mức hỗ trợ 600.000 đồng/ha/năm, nguồn kinh phí đã phần nào giúp các hộ dân trang trải cuộc sống, gắn bó với rừng hơn.

Ông Hoàng Anh Tuấn, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm số 6, cho biết: Đơn vị thường xuyên phối hợp với các tổ nhận khoán bảo vệ rừng của các thôn, bản thực hiện công tác tuần rừng, qua đó kịp thời phát huy sớm những điểm nóng có nguy cơ vi phạm quy định về bảo vệ rừng.

Có thể thấy, chính sách giao khoán bảo vệ rừng đang từng bước phát huy hiệu quả thiết thực tại Vĩnh Thông. Chính sách này không chỉ góp phần giữ gìn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, mà còn tạo sinh kế ổn định, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ rừng.

MAI CHI



Tổ tuần tra, bảo vệ rừng thôn Thôn Khoan phối hợp với Hạt kiểm lâm số 6 thực hiện tuần rừng đặc dụng được giao khoán.

Thái Nguyên phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch

Hiện toàn tỉnh có 598 lượt sản phẩm OCOP đạt từ 3 đến 5 sao, trong đó có 13 sản phẩm đạt OCOP 5 sao quốc gia. Cùng với đó, tỉnh chú trọng hỗ trợ các chủ thể OCOP xây dựng thương hiệu, cải tiến mẫu mã và quảng bá sản phẩm thông qua hội chợ, triển lãm và các sàn thương mại điện tử.

Điểm nhấn nổi bật trong phát triển OCOP của Thái Nguyên là sản phẩm chè. Trong đó, chè Tân Cương, chè La Bằng, Trại Cài, Khe Cốc...không chỉ nổi tiếng bởi hương vị đặc trưng mà còn trở thành điểm du lịch trải nghiệm hấp dẫn. Các hợp tác xã, doanh nghiệp đã đầu tư phát triển vùng chè theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, kết hợp xây dựng tour trải nghiệm hái chè, sao chè, đóng gói chè, thưởng trà và tìm hiểu



Sản phẩm OCOP “Du lịch văn hóa dân tộc Tày bản làng Thái Hải” là 1 trong 2 sản phẩm du lịch đầu tiên của Việt Nam đạt OCOP 5 sao quốc gia năm 2024.

văn hóa trà Việt. Những trải nghiệm này giúp nâng cao giá trị cho sản phẩm OCOP, đồng thời tạo sức hút riêng cho du lịch địa phương.

Bên cạnh cây chè, các mô hình du lịch cộng đồng gắn với OCOP cũng

phát huy hiệu quả tích cực. Tiêu biểu là Khu bảo tồn làng nhà sàn dân tộc sinh thái Thái Hải, điểm du lịch cộng đồng nổi tiếng thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Tại đây, du khách được trải nghiệm đời sống

văn hóa của đồng bào dân tộc Tày, thưởng thức ẩm thực truyền thống, nghe hát Then, đàn Tính và tham gia các hoạt động sinh hoạt cộng đồng.

Tiến sĩ Nguyễn Anh Tuấn, Viện trưởng Viện Kinh tế Du lịch thuộc Hiệp hội Du lịch Việt Nam cho biết: Thời gian qua, Thái Nguyên đang khai thác tốt lợi thế trà, văn hóa và du lịch cộng đồng để phát triển sản phẩm OCOP. Việc gắn OCOP với trải nghiệm thực tế sẽ góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và tăng sức hấp dẫn cho điểm đến.

Phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch không chỉ giúp nâng cao thu nhập cho người dân mà còn góp phần quảng bá hình ảnh Thái Nguyên giàu bản sắc văn hóa, thân thiện và năng động đến với du khách trong và ngoài nước.

CHINH LAN

Phát triển kinh tế từ cây chè



Người dân xã Bình Yên thu hoạch chè.

Gần bốn mươi năm với cây chè, gia đình bà Bùi Thị Xíu, xóm Yên Hòa, xã Bình Yên có gần 8 sào chè, chủ yếu là các giống chè cảnh cho năng suất, chất lượng cao. Đây là nguồn thu nhập chính nên gia đình bà luôn chú trọng đầu tư chăm sóc, từ đốn tỉa, bón phân đến thu hái đúng kỹ thuật nhằm giữ chất lượng búp chè. Trong khâu tiêu thụ, bà liên kết với Hợp tác xã (HTX) Trà Yên Hòa nên không lo lắng về đầu ra.

Bà Xíu chia sẻ: “Từ khi tham gia HTX, chúng tôi được hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, thu hái theo quy trình an toàn. Sản phẩm của HTX đã đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao nên được người tiêu dùng tin tưởng hơn. Chúng tôi cũng phấn khởi, gắn bó hơn với cây chè”.

Hiện nay, xã Bình Yên có hơn 530ha chè, trong đó diện tích chè kinh doanh khoảng 500ha, còn lại là diện tích trồng mới. Sản lượng chè búp tươi đạt khoảng 6.400 tấn mỗi năm. Trên địa bàn xã có 13 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, với 6 sản phẩm đạt OCOP 3 sao

Cây chè không chỉ mang lại nguồn thu nhập ổn định cho hàng nghìn hộ dân mà còn tạo việc làm thường xuyên cho nhiều lao động nông thôn, góp phần giảm số hộ nghèo của xã xuống còn 264 hộ. Thực hiện Nghị quyết số 11 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển ngành chè, Bình Yên đang tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp như hỗ trợ giống, chuyển giao kỹ thuật, đẩy mạnh liên kết sản xuất, xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu sản phẩm.

Ông Ngô Xuân Điển, Phó Chủ tịch UBND xã Bình Yên cho biết: “Địa phương xác định phát triển cây chè theo hướng nâng cao giá trị là nhiệm vụ trọng tâm. Chúng tôi đang tăng cường hỗ trợ người dân áp dụng khoa học kỹ thuật, mở rộng liên kết với doanh nghiệp, HTX để nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm chè.”

Từ những kết quả bước đầu, có thể thấy cây chè đang trở thành “đòn bẩy” quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương.

THU NHUẬN

Giữ chất lượng sản phẩm sau khi đạt sao

HTX Nông nghiệp Thanh niên Như Cố là một trong những đơn vị tiêu biểu với nhiều sản phẩm nông nghiệp được chứng nhận OCOP 3 sao. Hiện nay, HTX đang tập trung nâng cao chất lượng để tiến tới nâng hạng sao.

Một trong những sản phẩm nổi bật của HTX là trà ướp đấng rừng. Sản phẩm đã đạt chuẩn OCOP 3 sao, đồng thời được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2024.

Bên cạnh trà ướp đấng, HTX còn phát triển nhiều sản phẩm khác như trà gai leo - xạ đen, dưa lưới, mật ong rừng, trà Như Cố... đều đạt chứng nhận OCOP 3 sao. Sự khắt khe về chất lượng đã góp phần xây dựng thương hiệu nông sản địa phương.

Hiện nay, HTX đang tích cực liên kết với người dân để duy trì và mở rộng vùng nguyên liệu đạt chuẩn VietGAP, đồng thời từng bước chuyển đổi sang hướng sản xuất hữu cơ. Đây được xem là chiến lược lâu dài nhằm nâng cao

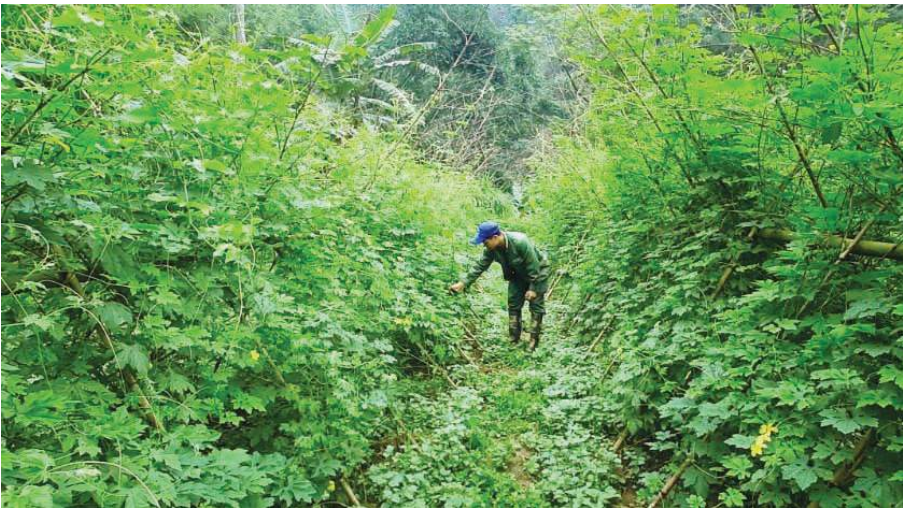
chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Song song với đó, HTX cũng được đầu tư nhà xưởng, cải tiến quy trình sản xuất, chế biến và đóng gói, giúp sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn đồng đều và chuyên nghiệp hơn khi đưa ra thị trường.

Ông Hà Văn Cường - Giám đốc HTX cho biết: “Chúng tôi luôn hướng dẫn thành viên và các hộ liên kết thực hiện đúng quy trình nghiêm ngặt trong chăm sóc và bảo quản sản phẩm. Việc đạt tiêu chuẩn OCOP là động lực để chúng tôi tiếp tục phát triển các nông sản đặc trưng của địa phương.”

Với định hướng rõ ràng và cách làm bài bản, HTX Nông nghiệp Thanh niên Như Cố đang cho thấy một mô hình tiêu biểu trong việc giữ vững chất lượng sản phẩm OCOP sau khi đạt sao, đồng thời không ngừng nâng tầm giá trị nông sản địa phương trên thị trường.

T.N



Vùng nguyên liệu ướp đấng rừng của HTX Nông nghiệp Thanh niên Như Cố đạt tiêu chuẩn VietGAP.

Niềm vui từ những cây cầu mới

Năm 2026 được dự báo là năm có diễn biến thời tiết khó lường nên thời gian qua, công tác chủ động ứng phó với bão lũ, thiên tai được Thái Nguyên triển khai rất quyết liệt. Trong đó, nhiều cây cầu mới trên địa bàn tỉnh đã và đang được xây dựng nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong di chuyển, giao thương cũng như đảm bảo an toàn cho người dân trong mùa mưa bão.

Ngay tại phố thị Thái Nguyên, cây cầu Gia Bẫy, nơi ghi dấu bao kỷ niệm của người dân đất thép đang được đẩy nhanh tiến độ thi công. Được đầu tư xây mới và khởi công đúng vào Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (3-2) vừa qua.

Thực hiện nhiệm vụ chống bão lũ và đảm bảo an toàn cho người dân khi mùa mưa lũ về, nhiều cây cầu



Trên địa bàn tỉnh có hàng trăm cây cầu đã được đầu tư xây dựng theo hình thức xã hội hóa hoặc từ nguồn kinh phí của các bộ, ngành, trung ương.

dân sinh ở các xã miền núi, vùng cao Thái Nguyên đã hoàn thành, đưa vào sử dụng. Đơn cử như cầu Năm Mây, xã Bằng Thành; cầu Nà Tàu, xã Cao

Mính; cầu Đôn Dài, xã Thượng Minh... Đây là những công trình được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia phát

triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ngân sách địa phương và đóng góp của nhân dân.

Có cây cầu mới, người dân rẻo cao không còn phải dùng bè mảng, cầu tạm làm bằng tre, gỗ để vượt suối khi mưa lũ về. Vui nhất là lũ trẻ, không còn lo mỗi khi mưa to, gió lớn phải nghỉ ở nhà chờ nước suối rút mới được đi học trở lại. Giờ bọn trẻ có thể tự đạp xe bon bon qua những cây cầu mới, được xây dựng vững chãi để đến trường. Nông sản làm ra được tiêu thụ thuận lợi hơn. Hơn cả mục tiêu kết nối, giao thương, xóa đi rào cản “đôi bờ cách xa”, những cây cầu mới ấy đang bảo đảm an toàn, giao thông thông suốt cho người dân trong mùa mưa bão năm nay và những năm tiếp theo.

TÙNG LÂM

Chắp cánh ước mơ từ thư viện vùng cao

Trường Tiểu học Thần Sa, xã Thần Sa không chỉ được biết đến là một ngôi trường giàu truyền thống hiếu học mà còn là điểm sáng với mô hình thư viện thân thiện dành cho học sinh vùng cao. Đối với các em nhỏ nơi đây, thư viện không chỉ là nơi lưu giữ sách mà còn là không gian mở ra những chân trời tri thức mới, giúp các em nuôi dưỡng ước mơ và tình yêu học tập.

Thư viện được xây dựng từ nguồn kinh phí của nhà trường cùng sự chung tay đóng góp của các nhà hảo tâm, giáo viên và nhiều thế hệ học sinh. Dù nằm ở khu vực vùng sâu, vùng xa của tỉnh Thái Nguyên, thư viện vẫn được đầu tư khá đầy đủ, tạo nên môi trường học tập thân thiện và hiện đại cho học sinh. Hiện nay, thư viện có hơn 1.000 đầu sách với nhiều thể loại phong phú như truyện thiếu nhi, sách khoa học, kỹ năng sống, lịch sử và sách tham khảo học tập. Các đầu sách được sắp xếp khoa học theo màu sắc và chủ đề, giúp học sinh dễ dàng lựa chọn phù hợp

với lứa tuổi và sở thích của mình. Không gian thư viện được thiết kế gần gũi, thoáng mát với nhiều góc đọc sách sinh động, tạo cảm giác thoải mái cho các em mỗi khi đến đọc sách.

Điểm đặc biệt của thư viện là ngoài sách giấy truyền thống, nhà trường còn trang bị máy tính và tài khoản thư viện số cho học sinh. Nhờ đó, các em có thể tra cứu tài liệu, tìm hiểu kiến thức trên môi trường trực tuyến một cách thuận tiện. Đây là điều rất ý nghĩa đối với học sinh vùng cao, giúp các em có thêm cơ hội tiếp cận công nghệ và nguồn tri thức phong phú từ internet.

Với sự quan tâm của Ban Giám hiệu, sự tận tâm của các thầy cô giáo cùng tình thần ham học hỏi của học sinh, thư viện Trường Tiểu học Thần Sa đã trở thành một mô hình tiêu biểu về xây dựng môi trường học tập thân thiện ở vùng cao, góp phần nuôi dưỡng văn hóa đọc và chắp cánh ước mơ cho học sinh nơi đây.

LINH GIANG



Thư viện Trường Tiểu học Thần Sa - mô hình tiêu biểu về xây dựng môi trường học tập thân thiện ở vùng cao.



Chị Đào Thị Thoa (người đầu tiên từ phải sang) luôn là người kiên trì “giữ nhịp” cho làn điệu Then tại xã Đức Lương.

Giữ hồn Then bên nếp nhà sàn

Tại xã Đức Lương, chị Đào Thị Thoa (sinh năm 1977) vẫn bền bỉ “giữ lửa”. Hơn 30 năm qua, chị học, gìn giữ và giữ gìn làn điệu Then từ hơi ấm bếp lửa của cha mẹ. Với chị, cái khó của Then không nằm ở lời ca mà ở sự hòa quyện tuyệt đối giữa giọng hát và tiếng đàn Tính.

Cây đàn Tính “sợi dây kết nối” giữa con người và thần linh được chế tác vô cùng tỉ mỉ. Bầu đàn phải chọn từ quả bầu khô tròn trịa, mặt đàn bằng gỗ ngô đồng mỏng mảnh chỉ 3mm để âm thanh vang vọng. Hát Then mang chiều sâu tâm linh thâm trầm. Đó là bản sắc không thể pha trộn của núi rừng Việt Bắc.

Then vẫn chảy giữa đại ngàn chủ yếu bằng lối truyền khẩu. Thiếu ký âm, thiếu giáo trình, làn điệu cổ như sợi dây mong manh trước cơn lốc mưu sinh của giới trẻ nhưng tại câu lạc bộ (CLB) Hát Then, đàn Tính xã Đức Lương, chị Thoa đang nỗ lực cùng hơn 20 thành viên, từ cụ già 70 tuổi đến những người trẻ ngoài 30, cùng giữ nhịp đàn Tính mỗi sớm chiều.

Để “tiếp sức” cho các nghệ nhân, tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết 43/2025/NQ-HĐND. Mức ưu tiên hỗ trợ các câu lạc bộ nghệ thuật dân gian gắn với loại hình đã được ghi danh hoặc thuộc danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Điều kiện là câu lạc bộ có tổ chức rõ ràng, sinh hoạt thường xuyên, tối thiểu 20 thành viên và có nghệ nhân trực tiếp truyền dạy.

Theo đó, mỗi xã được hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng, mỗi phường 200 triệu đồng để đầu tư trang thiết bị; đồng thời hỗ trợ 30 triệu đồng/năm cho mỗi câu lạc bộ duy trì hoạt động. Chính sách triển khai giai đoạn 2026-2030, nhằm giữ chân lực lượng tham gia và duy trì không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

Đây chính là động lực để những người như chị Thoa vững tâm hơn. Dưới nếp nhà sàn, tiếng đàn Tính vẫn bền bỉ ngân vang, đợi chờ những bàn tay trẻ tìm về để tiếp nối mạch nguồn văn hóa thiêng liêng.

KIM TUYẾN



Mùa vàng. Ảnh: Đỗ Anh Tuấn

Hỏi: Trẻ em nhà trẻ, thường trú tại vùng đặc biệt khó khăn đã được hưởng tiền mua đồ dùng học tập theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP thì có được hưởng chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP nữa không?

Trả lời: Khoản 4 Điều 17 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập như sau: "Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục".

Khoản 10 Điều 19 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định: "Nhà nước cấp trực tiếp tiền hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng quy định tại Điều 17 Nghị định này với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9

tháng/năm học và thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học".

Như vậy, đối tượng hưởng chính sách sẽ nhận được 1.350.000 đồng/năm kinh phí hỗ trợ chi phí học tập.

Đồng thời, khoản 4 Điều 19 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP cũng quy định: "Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Nghị định này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì được hưởng theo mức hỗ trợ cao hơn quy định tại văn bản pháp luật khác".

Về quy định hỗ trợ mua sắm học phẩm, đồ dùng, trang cấp cá nhân cho trẻ em nhà trẻ tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định 66/2025/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ cho cơ sở giáo dục mầm non có trẻ em nhà trẻ như sau:

"Được hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ

chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác; chăn, màn và các đồ dùng cá nhân cho trẻ em nhà trẻ bán trú với mức kinh phí là 1.350.000 đồng/trẻ em nhà trẻ bán trú/năm học".

Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định: "Trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị định này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó".

Căn cứ các quy định nêu trên, đối tượng trẻ em nhà trẻ thường trú tại vùng đặc biệt khó khăn chỉ được hưởng một trong hai chính sách: chính sách trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm theo quy định của khoản 1 Điều 7 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP hoặc chính sách hỗ trợ chi phí học tập quy định tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP nếu đủ điều kiện theo quy định.



Đường đến trường. Ảnh: Trần Trọng

Hỏi: Học sinh thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn tại xã khu vực I, theo học tại trường cùng thuộc xã nhưng thôn/bản khác, không phải đặc biệt khó khăn thì có được hỗ trợ chi phí học tập không?

Trả lời: Khoản 4 Điều 17 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: "Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục".

Trường hợp này cần bổ sung rõ thôn đặc biệt khó khăn của học sinh đang thường trú có cơ sở giáo dục hay không, đồng thời đối chiếu với quy định nêu trên, nếu trên địa bàn đăng ký hộ khẩu thường trú không có cơ sở giáo dục thì học sinh sẽ được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

Theo: Chinhphu.vn

Ánh sáng thép gang

Chùm ảnh của VIỆT HÙNG, QUỐC CHÍNH, ĐỖ QUỐC VĂN, THẾ HOÀNG

Trong không gian rực đỏ của lò luyện, nơi lửa và thép hòa vào nhau giữa tiếng máy vang dội không ngừng, những người công nhân vẫn lặng lẽ miệt mài với công việc nặng nhọc nhưng đầy tự hào. Mỗi tia lửa bắn ra, mỗi dòng thép nóng chảy cuộn như phản chiếu nhịp sống công nghiệp mạnh mẽ của vùng đất Thái Nguyên - thủ phủ luyện kim một thời và hôm nay vẫn bền bỉ giữ nhịp sản xuất.

Chùm ảnh “Ánh sáng thép gang” ghi lại những khoảnh khắc chân thực trong lao động: từ dáng người nhỏ bé trước lò cao rực lửa đến những giọt mồ hôi hòa cùng ánh sáng đỏ cam của kim loại nóng chảy. Giữa khắc nghiệt của nhiệt độ, bụi than và tiếng ồn, người thợ gang thép hiện lên kiên cường, tận tụy, mang trong mình tinh thần lao động bền bỉ của những con người làm nên “chất thép” cho quê hương.

